

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 03/2020/HS-ST  
Ngày 12 - 11 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Nhung và ông Nguyễn Xuân Thịnh.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Lưu Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2020/QĐST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Văn H, sinh ngày 03/08/1996, tại Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn C, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Dương Văn T và con bà Nguyễn Thị T; Vợ, Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

***- Quá trình hoạt động bản thân:***

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 107/2013/HSPT ngày 29/11/2013 H bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo thử thách 01 năm về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong án phí tháng 02/2014. Đã xóa án tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2015/HSST ngày 30/06/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên (nay là thành phố Phúc Yên) xử phạt 01 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù của Bản án số: 107/2013/HSPT ngày 29/11/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc; buộc H phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 01 năm 06 tháng tù. Đến ngày 30/08/2016 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương. Chấp hành xong án phí và trách nhiệm dân sự tháng 9/2015, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/04/2020 đến nay, có mặt.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Chị Đỗ Thị B, sinh ngày 26/12/1990

- Anh Phan Văn C, sinh năm 1984

Là chủ quán Karaoke xxx; địa chỉ: Tổ dân phố C, phường N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đều đăng ký HKTT: Tổ x, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- Anh Hoàng Phú Q, sinh tháng 5 năm 2002

Địa chỉ: Tổ dân phố L, thị trấn H, huyện B, Vĩnh Phúc, có mặt.

\*Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Lê D, sinh ngày 10/6/1998, vắng mặt;

-Anh Nguyễn Hồng Q1, sinh năm 1973, vắng mặt;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 20/4/2020, Dương Văn H gọi điện thoại rủ Hoàng Phú Q đi hát Karaoke tại quán Karaoke xxx thì Q đồng ý. Sau đó, H điện thoại cho T là bạn H quen ngoài xã hội để hỏi mua ma túy mục đích sử dụng cho bản thân với giá 15.000.000đồng (Mười năm triệu đồng) thì T đồng ý và hẹn H ở đầu đường 100 thuộc thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau đó H thuê xe taxi đi đến chỗ hẹn gặp T, đến nơi H điện thoại cho T và nói: “Em đến nơi rồi” thì T trả lời: “Đợi anh tý” rồi tắt điện thoại. Khoảng 10 phút sau, H thấy có 01 người đàn ông đi xe mô tô đến rồi dừng cạnh xe taxi chở H, H biết người đàn ông này do T bảo đến đưa ma túy cho H nên H xuống xe rồi đưa cho đàn ông số tiền: 15.000.000đồng để mua ma túy. Người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho H 01 túi ma túy rồi điều khiển xe mô tô đi đâu thì H không biết. Dương Văn H cầm túi ma túy và cất vào trong túi quần rồi lên xe Taxi đi đến quán Karaoke xxx thuộc tổ dân phố C, phường N, thành phố P. Khi đến nơi, H xuống xe đi vào trong quầy lễ tân và bảo nhân viên lễ tân sắp xếp cho phòng để hát, lúc này thì Q cũng đến quán Karaoke xxx và gặp H. H và Q được sắp xếp hát tại phòng 301. Khi vào phòng, H lấy ra túi ma túy cất trong túi quần vừa mua rồi đổ một phần ra đĩa sứ, phần ma túy còn lại trong túi H cầm rồi cất giấu vào sau tủ loa trầm trong phòng hát 301. Tiếp đó H dùng thẻ nhựa cứng có chữ Karaoke xxx và bật lửa ga để xào ma túy ke trên đĩa, còn Q dùng tờ tiền polime 10.000đ cuốn làm ống hút để sử dụng ma túy. Sau khi H đảo, xào ke xong thì H và Q thay nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 20/4/2020, tổ công tác Công an thành phố Phúc Yên kiểm tra bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

\*Công an thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- Thu giữ trong phòng hát 301: 01 đĩa sứ màu trắng, trên mặt đĩa có các tinh thể màu trắng, số tinh thể này được thu gom vào trong 01 túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì kí hiệu A1 ; 01 thẻ nhựa cứng màu đỏ đen có in chữ “Karaoke xxx”, 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền polyme

10.000đồng và 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa các tinh thể dạng đá tại vị trí mép tường phía sau tủ loa trầm được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2.

Thu giữ của bị cáo H: 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng (màn hình bị nứt vỡ), 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng đã cũ, số tiền 500.000đ và 01 bật lửa ga màu đỏ,

Thu giữ của Hoàng Phú Q: 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu xám (màn hình bị nứt vỡ) đã cũ.

-Thu giữ 02 mẫu nước tiểu của bị cáo H và Q.

Tại Bản kết luận giám định số : 866/KLGD Ngày 23/4/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã kết luận với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 và A2 như sau:

“1. Tinh thể màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3570g loại Ketamine.

2. Tinh thể màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,1196g loại Ketamine.”

Cơ quan giám định đã hoàn lại sau giám định là A1= 0,3080g và A2 = 4,0108g mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Như vậy, tổng trọng lượng ma túy bị cáo H tàng trữ là:  $A1 + A2 = 0,3570 + 4,1196 = 4,4766$  gam Ketamine.

Tại Kết luận giám định số: 955/KLGD và 956/KLGD ngày 30/4/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Hoàng Phú Q, Dương Văn H. Cơ quan giám định đã hoàn lại 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Ngoài ra, Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra mở rộng khu vực ghé ngồi ngoài hành lang tầng 3 đối diện cầu thang máy của quán Karaoke xxx thu giữ: 01 chiếc áo khoác màu xanh rêu, có mũ liền áo phía sau, áo có ký tự VERSACE. Chiếc áo được đặt trên mặt ghế để ở vị trí 02 người là nhân viên của quán hát Karaoke xxx là Nguyễn Thị K và Lê Thanh M. Kiểm tra chiếc áo nêu trên phát hiện thu giữ tại túi áo bên phải những đồ vật, gồm: 04 túi nilon, bên trong mỗi túi đều có các tinh thể dạng đá, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A5, 01 gói giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có 05 viên nén hình mặt người màu da cam và 01 mảnh viên nén màu da cam được niêm phong trong phong bì ký hiệu A6. Cơ quan Công an niêm phong chiếc áo có đặc điểm nêu trên vào trong một hộp giấy ký hiệu A7.

Thu giữ Nguyễn Thị K: 01 chiếc túi giả da, màu đen vàng, bên trong có số tiền 25.013.000đ (Hai mươi năm triệu không trăm mười ba nghìn đồng), 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Hiền, 01 điện thoại Samsung màu nâu, màn hình cảm ứng và 01 điện thoại Nokia màu xanh. Thu giữ của Lê Thanh M 01 điện thoại di động itel màu đen.

Ngày 27/4/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Bản kết luận giám định số: 925/KLGD đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu A5 và A6, kết luận:

“1. Tinh thể dạng đá màu trắng đục của mẫu ký hiệu A5 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,5283g loại Ketamine.

2. Các viên nén màu vàng cam của mẫu ký hiệu A6 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 2,7904g loại MDMA.”

Đối với hành vi cất giấu ma túy trong chiếc túi áo khoác VERSACE nêu trên, đã có dấu hiệu của tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra chưa làm rõ ai là chủ sở hữu của chiếc áo trên, đối tượng có hành vi tàng trữ ma túy trong áo. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự số: 01 ngày 03/09/2020 đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi áo khoác nêu trên cùng mẫu A5, A6, A7 và tài sản đã thu giữ của K và M để làm rõ xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Dương Văn H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 62/CT - VKSPY ngày 29 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo H 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/4/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng như Cáo trạng đã đề cập.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Dương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, như lời khai của người có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 20/04/2020, tại phòng hát 301 của quán Karaoke xxx thuộc phường N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; với mục đích để sử dụng Dương Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 4,4766 gam ma túy (Ketamine), thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo H đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy...thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20gam”.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 62/CT – VKSPY ngày 29 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo học hết lớp 9 thì nghỉ học, nghiện ma túy từ năm 2019. Quá trình điều tra và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân rất xấu đã 02 lần bị Tòa án xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản”. Nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội nên cần phải áp dụng hình phạt tù giam nghiêm khắc với bị cáo mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và làm rõ tại phiên tòa bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng, hiện bị cáo không

có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với đối tượng T và người đàn ông không xác định được danh tính đi mô tô đã bán ma túy cho H như H trình bày, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được danh tính, do đó sẽ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[7] Đối với Hoàng Phú Q không biết bị cáo H mua và tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp. Ngày 20/4/2020 Hoàng Phú Q có hành vi sử dụng trái phép ma túy cùng bị cáo H, ngày 11/9/2020 Công an thành phố Phúc Yên đã ra Quyết định số xử phạt hành chính Q với số tiền 500.000đồng là phù hợp; Q đã nộp phạt.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ nhựa cứng màu đỏ đen có in chữ “Karaoke xxx” là tài sản của quán Karaoke; hiện không còn giá trị sử dụng. Chủ quán “Karaoke xxx anh C và chị B không có yêu cầu nhận lại tài sản này, nên cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu, tiêu hủy 01 bật lửa ga màu đỏ của H, mẫu A1, A2 và mẫu nước tiểu do cơ quan giám định hoàn lại vì có liên quan đến hành vi phạm tội.

Cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền polyme 10.000đồng là tiền của Q, vì có liên quan đến hành vi phạm tội,

Tịch thu, bán sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng, (đã cũ) của H, vì có liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho bị cáo H: 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng (màn hình bị nứt vỡ) và số tiền 500.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. Trả lại Hoàng Phú Q 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu xám (màn hình nứt vỡ) đã cũ, vì không có liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Đối với hành vi cất giấu ma túy trong chiếc túi áo khoác VERSACE có dấu hiệu của tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra chưa làm rõ ai là chủ sở hữu của chiếc áo này, đối tượng có hành vi tàng trữ ma túy trong áo. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự số : 01/ ngày 03/09/2020 đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi áo khoác nêu trên, mẫu A5, A6, A7 và các tài sản đã thu giữ của chị Nguyễn Thị K và Lê Thanh Tâm M, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Văn H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 4 năm 2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu A1, A2 và mẫu nước tiểu cơ quan giám định hoàn lại, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng màu đỏ đen có in chữ “Karaoke xxx” và 01 bật lửa ga màu đỏ.

Tịch thu, bán sung quỹ nhà nước của bị cáo H 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng.

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước của Hoàng Phú Q 01 tờ tiền 10.000đồng (Mười nghìn đồng).

Trả lại Hoàng Phú Q 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu xám (màn hình nứt vỡ), đã cũ.

Trả lại bị cáo H 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng (màn hình bị nứt vỡ) và số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Dương Văn H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**LƯU THỊ THÚY**